TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số: 61/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30 – 7 – 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trưởng

Bà Hồ Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 48/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 04 năm 2024 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 128/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thúy H, sinh năm 1969. Có mặt

Địa chỉ: Khu vực B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Hứa Gia P, sinh năm: 1972. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu vực B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ngân hàng T

Địa chỉ: Số 210, đường Trần Quang Khải, phường T, quận H, thành phố H

Đại diện theo pháp luật ông Hồ Nam T – Tổng giám đốc Ngân hàng T

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Chí K – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Phòng hỗ trợ hoạt động tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Hậu Giang.

3.2 Ngân hàng C

Địa chỉ: CC5, bán đào Linh Đàm, phường H, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng C.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Nhựt Y – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thúy H trình bày: Chị H và anh Hứa Gia P kết hôn năm 2000 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Cần Thơ ngày 08/10/2001. Hôn nhân do vợ chồng cùng tự nguyện.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cải, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống chung không hạnh Pc, mục đích hôn nhân không đạt được do đó chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hứa Gia P.

Về con chung: Chị H và anh P có 01 con chung tên Hứa Tú A (giới tính nữ), sinh năm 2001. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H và anh P tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị H và anh P có nợ Ngân hàng T số tiền 50.000.000 đồng, phần nợ này Ngân hàng đã khởi kiện chị H, anh P yêu cầu trả nợ và Tòa án đã giải quyết bằng Quyết định số 29/2021/QĐST-DS ngày 30/12/2021. Ngoài ra vợ chồng chị H và anh P còn nợ Ngân hàng C số tiền 30.000.000 đồng, phần nợ này chị H sẽ tự trả cho Ngân hàng không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn Hứa Gia P trình bày: Anh P thừa nhận lời trình bày của chị Huỳnh Thị Thúy H về quan hệ hôn nhân, vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên anh P thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị Huỳnh Thị Thúy H.

Về con chung: Anh P và chị H có 01 con chung Hứa Tú A (giới tính nữ), sinh ngày 15/10/2001, con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Phần nợ chị Huỳnh Thị Thúy H trình bày thì anh P có biết và đồng ý cho chị H tiếp tục trả nợ Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng T có người đại diện theo ủy quyền ông Dương Chí K trình bày: Năm 2021 Ngân hàng T đã khởi kiện chị Huỳnh Thị Thúy H và anh Hứa Gia P để yêu cầu trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng. Ngày 30/12/2021 Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ đã giải quyết vụ án trên theo quyết định số 29/2021/QĐST-DS. Vụ án trên đã được giải quyết bằng quyết định của Tòa án nên Ngân hàng từ chối tham gia tố tụng và không yêu cầu độc lập trong vụ án ly hôn. Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng đề nghị xét xử vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng C có người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Y trình bày: Ngày 09/12/2023 chị Huỳnh Thị Thúy H và anh Hứa Gia P có vay Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Long Mỹ số tiền 36.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 6600000724524667, theo chương trình vay giải quyết việc làm. Từ ngày vay đến nay bà H có đóng lãi và gửi tiết kiệm đúng theo quy định, khoản vay trên còn trong hạn thanh toán. Nay chị H và anh P ly hôn, Ngân hàng đồng ý để chị H tiếp tục trả số tiền 36.000.000 đồng theo hợp đồng đã ký. Ngân hàng từ chối không tham gia tố tụng và không có yêu cầu độc lập trong vụ án trên. Chị Y yêu cầu giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Thúy H. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thúy H được ly hôn với anh Hứa Gia P. Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét. Về tài sản chung: Chị H và anh P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về nợ chung: Ngân hàng T và Ngân hàng C không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn", căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Hứa Gia P vắng mặt không có lý do, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt có người đại diện theo ủy quyền ông Dương Chí K và Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam có người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Y vắng mặt nhưng có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Dành quyền kháng cáo cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo luật định.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thúy H anh Hứa Gia P tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Hậu Giang (nay là Ủy ban nhân dân phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang) vào ngày 08/10/2001 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[3.2] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, chị Huỳnh Thị Thúy H cho rằng trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống chung không còn hạnh Pc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P. Quá trình giải quyết vụ án anh P đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H.

Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Thúy H.

[3.3] Về con chung: Chị H và anh P có 01 con chung tên Hứa Tú A (giới tính nữ), sinh năm 2001. Con chung đã trưởng thành nên không xem xét.

[3.4] Về tài sản chung: Chị H và anh P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3.5] Về nợ chung:

[3.5.1] Chị H và anh P nợ Ngân hàng T số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ đã giải quyết vụ án theo yêu cầu Ngân hàng T theo quyết định số 29/2021/QĐST-DS, ngày 30/12/2021. Sự việc đã được

giải quyết bằng quyết định của Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét đối với phần nợ trên.

[3.5.2] Chị H và anh P nợ Ngân hàng C số tiền 36.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 6600000724524667, chương trình vay giải quyết việc làm. Tuy nhiên, Ngân hàng từ chối không tham gia tố tụng và không có yêu cầu độc lập trong vụ án trên. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Huỳnh Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Thúy H.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thúy H được ly hôn với anh Hứa Gia P. Giấy chứng nhận kết hôn số: 118, quyển số 01/2001, ngày 08/10/2001 do Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Cần Thơ (nay là Ủy ban nhân dân phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang) cấp không còn giá trị pháp lý.

3. Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét.

4. Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Thúy H và anh Hứa Gia P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. Về nợ chung: Ngân hàng C có người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Y không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

6. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ số tiền tạm ứng án

phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo lai thu số 0007762, lập ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Chị H đã nộp xong án phí.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND phường Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Đình Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trưởng - Hồ Thị Út **Nguyễn Đình Tiến**